

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Kế hoạch xây dựng và phát triển thương hiệu
các sản phẩm chủ lực của tỉnh Sơn La năm 2018**

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, Luật Khoa học và Công nghệ năm 2013;

Căn cứ Nghị quyết số 10-NQ/ĐH ngày 24/9/2015 Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Sơn La lần thứ XIV; Nghị quyết số 117/2015/NQ-HĐND ngày 10/12/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020; Nghị quyết số 59/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018;

Xét đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 50/TTr-KHCN ngày 17/01/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Kế hoạch xây dựng và phát triển thương hiệu các sản phẩm chủ lực của tỉnh Sơn La năm 2018.

Điều 2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan kiểm tra, giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch này; định kỳ 6 tháng, 01 năm báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công thương; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, KGVX.SN50.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lỗ Minh Hùng



KẾ HOẠCH

Xây dựng và phát triển thương hiệu các sản phẩm chủ lực của tỉnh Sơn La năm 2018

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 131/QĐ-UBND ngày 19/01/2017
của UBND tỉnh Sơn La)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đẩy nhanh tiến độ triển khai Kế hoạch xây dựng và phát triển thương hiệu cho các sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh được phê duyệt tại Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 04/01/2016 của UBND tỉnh.

2. Nâng cao giá trị sản phẩm; hình thành những thương hiệu sản phẩm nông nghiệp của tỉnh có chất lượng, năng lực cạnh tranh và tham gia chuỗi cung ứng, tiêu thụ nông, lâm thủy sản; hình thành vùng nguyên liệu hàng hóa nông sản thực phẩm an toàn trên địa bàn tỉnh.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung: Đẩy nhanh tiến độ xây dựng thương hiệu cho các sản phẩm nông sản chủ lực của tỉnh đã được phê duyệt triển khai năm 2017; lựa chọn các sản phẩm nông nghiệp đặc thù, thế mạnh của tỉnh để tập trung hỗ trợ đăng ký bảo hộ, quản lý và phát triển quyền sở hữu trí tuệ trong năm 2018.

2. Tăng cường công tác tuyên truyền về Luật Sở hữu trí tuệ, các kiến thức quản lý và bảo vệ thương hiệu đối với các sản phẩm đã được bảo hộ nhãn hiệu.

3. Tiếp tục triển khai xây dựng, quản lý và phát triển thương hiệu các sản phẩm chủ lực của tỉnh đã được phê duyệt năm 2017.

4. Mục tiêu cụ thể: Đến hết năm 2018 phấn đấu các sản phẩm hoàn thành thủ tục, hồ sơ đăng ký cấp văn bằng bảo hộ nhãn hiệu tại Cục Sở hữu trí tuệ - Bộ Khoa học và Công nghệ.

III. NỘI DUNG

1. Tuyên truyền, tập huấn phổ biến các kiến thức về Luật Sở hữu trí tuệ; xây dựng, phát triển và bảo vệ thương hiệu cho các sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh.

- Tổ chức hội nghị tập huấn về Luật Sở hữu trí tuệ, các kiến thức về bảo vệ thương hiệu đối với các sản phẩm đã được cấp văn bằng bảo hộ nhãn hiệu.

- Tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn về Luật Sở hữu trí tuệ; xây dựng thương hiệu cho các sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh nhằm thống nhất nhận thức và cách thức xây dựng và phát triển thương hiệu cộng đồng mang địa danh của tỉnh doanh nghiệp, HTX, người sản xuất, cơ quan quản lý nhà nước.

- Xây dựng các phóng sự tuyên truyền về: Duy trì và phát triển thương hiệu; quy trình trồng, sản xuất, thu hoạch, chế biến, bảo quản sản phẩm mang thương hiệu nhằm quảng bá giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện thông tin đại chúng.

2. Tiếp tục triển khai các dự án xây dựng, quản lý và phát triển thương hiệu các sản phẩm chủ lực năm 2017 (đã được phê duyệt tại Quyết định số 2571/QĐ-UBND ngày 04/10/2017 của UBND tỉnh).

3. Xây dựng, quản lý và phát triển thương hiệu các sản phẩm chủ lực năm 2108

3.1. Danh mục các sản phẩm xây dựng thương hiệu năm 2018, cụ thể:

TT	Tên sản phẩm	Loại hình đăng ký bảo hộ nhãn hiệu	Địa phương
1	Quả chanh leo tím	Nhãn hiệu chứng nhận	Sơn La
2	Quả mận hậu	Nhãn hiệu chứng nhận	Sơn La
3	Rau an toàn	Nhãn hiệu chứng nhận	Sơn La
4	Quả chuối	Nhãn hiệu chứng nhận	Huyện Yên Châu

3.2. Xây dựng thương hiệu

- Thực hiện điều tra, khảo sát các sản phẩm xây dựng thương hiệu, nhằm xác định các tiêu chí để xác định hình thức xây dựng nhãn hiệu, bao gồm: quy mô sản xuất, sản lượng, diện tích thu hoạch, quy trình sản xuất, số lượng các tổ chức, cá nhân tham gia sản xuất, kinh doanh.

- Xây dựng và triển khai các dự án “Xây dựng và phát triển thương hiệu cho các sản phẩm nông nghiệp” thực hiện năm 2018, trong đó tập trung các hoạt động sau:

+ Đánh giá và xây dựng các tiêu chuẩn của sản phẩm phù hợp với phân khúc thị trường;

+ Xây dựng hình ảnh, logo, hệ thống nhận diện của sản phẩm;

+ Hoàn thiện hồ sơ và nộp đơn đăng ký bảo hộ nhãn hiệu cho sản phẩm;

+ Xây dựng và triển khai có hiệu quả các quy định về quản lý và sử dụng thương hiệu của sản phẩm;

3.3. Quản lý và phát triển thương hiệu

- Tổ chức xây dựng và hình thành các doanh nghiệp, HTX liên kết sản xuất, chế biến, bảo quản sản phẩm; áp dụng các quy trình thực hành sản xuất tốt đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm xây dựng thương hiệu;

- Tổ chức triển khai thí điểm một số mô hình quản lý và sử dụng nhãn hiệu của sản phẩm; các điểm bán sản phẩm có gắn nhãn hiệu và hệ thống nhận diện của sản phẩm đã được bảo hộ.

- Triển khai thí điểm mô hình về quảng bá, giới thiệu sản phẩm mang nhãn hiệu đã được bảo hộ.

3.4. Tổ chức xúc tiến thương mại sản phẩm mang thương hiệu gắn với xây dựng và quảng bá chuỗi giá trị của sản phẩm:

- Tổ chức hoạt động tuyên truyền, quảng bá các sản phẩm có thương hiệu của tỉnh tới người tiêu dùng; nhân rộng các mô hình kinh doanh phân phối sản phẩm có thương hiệu trên địa bàn tỉnh và trên thị trường trong nước.

- Giới thiệu các sản phẩm có thương hiệu tham gia các hội chợ trong và ngoài tỉnh; thiết kế các ấn phẩm, tờ rơi giới thiệu sản phẩm... quảng bá, giới thiệu các sản phẩm trên website của tỉnh.

4. Duy trì và phát triển thương hiệu các sản phẩm đã được cấp văn bằng bảo hộ thương hiệu:

- Nghiên cứu, hỗ trợ tổ chức áp dụng công nghệ, chuyển giao công nghệ, tìm kiếm công nghệ mới phù hợp nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm mang thương hiệu;

- Hỗ trợ ứng dụng tiến bộ KHCN, công nghệ mới vào quá trình trồng, chăm sóc, thu hoạch, chế biến, bảo quản sản phẩm.

IV. KINH PHÍ

1. Ngân sách của tỉnh: Từ nguồn sự nghiệp khoa học công nghệ, sự nghiệp kinh tế hàng năm, hỗ trợ thực hiện các nhiệm vụ:

- Xây dựng hồ sơ đăng ký bảo hộ nhãn hiệu;

- Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao nhận thức trách nhiệm của cán bộ và người dân trong sản xuất, kinh doanh sản phẩm bơ Mộc Châu mang NHCN;

- Xây dựng các kênh kết nối tiêu thụ sản phẩm mang nhãn hiệu.

- Một số các nhiệm vụ khác theo yêu cầu thực tiễn.

2. Ngân sách của các huyện, thành phố, thực hiện các nhiệm vụ:

- Quảng bá, giới thiệu sản phẩm mang nhãn hiệu:

+ Thiết kế hệ thống nhận diện của sản phẩm; in ấn tem, nhãn, tờ rơi, bao bì sản phẩm, tem truy xuất nguồn gốc sản phẩm; các công cụ để quảng bá sản phẩm;

+ Hỗ trợ các HTX, DN, hộ gia đình tham gia các hội chợ để giới thiệu, quảng bá sản phẩm mang nhãn hiệu; Hỗ trợ các HTX, DN, hộ gia đình đưa sản phẩm giới thiệu tại các kênh tiêu thụ sản phẩm mang nhãn hiệu;

+ Xây dựng trang website, các video clip giới thiệu quảng bá sản phẩm mang nhãn hiệu trên các phương tiện thông tin đại chúng;

+ Tổ chức công bố văn bằng bảo hộ nhãn hiệu.

- Một số các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của thực tiễn.

3. Nguồn kinh phí huy động từ các nguồn hợp khác (nếu có).

V. GIẢI PHÁP

1. Tổ chức rà soát, bổ sung quy hoạch vùng sản xuất sản phẩm xây dựng thương hiệu gắn với xây dựng nông thôn mới.

2. Hỗ trợ xây dựng, thành lập các doanh nghiệp, Hợp tác xã kiểu mới đủ năng lực trong tổ chức xây dựng và quản lý thương hiệu có hiệu quả; tổ chức sản xuất theo chuỗi liên kết hộ sản xuất gắn với doanh nghiệp, Hợp tác xã và tiêu thụ sản phẩm.

3. Hỗ trợ xây dựng các mô hình sản xuất, chăn nuôi, trồng trọt áp dụng tiêu chuẩn tiên tiến VietGap, Globalgap và các tiêu chuẩn về vệ sinh an toàn thực phẩm trong chế biến.

4. Tổ chức mở rộng thị trường, tìm kiếm kết nối tiêu thụ các sản phẩm có thương hiệu trong và ngoài nước; xây dựng chuỗi kết nối sản xuất, cung ứng, phân phối, tiêu thụ sản phẩm nông sản an toàn; tổ chức kết nối liên kết sản xuất tiêu thụ sản phẩm có thương hiệu với các đầu mối tiêu thụ lớn.

5. Bố trí nguồn kinh phí hợp lý cho xây dựng và phát triển thương hiệu các sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì triển khai kế hoạch, kiểm tra, giám sát, định kỳ báo cáo UBND tỉnh về tiến độ, kết quả triển khai kế hoạch;

- Chủ trì, phối hợp với Cục Sở hữu trí tuệ - Bộ Khoa học và Công nghệ, các đơn vị liên quan, tổ chức tuyển chọn các đơn vị tư vấn xây dựng và phát triển thương hiệu có uy tín để phối hợp triển khai các dự án xây dựng, quản lý và phát triển thương hiệu cho sản phẩm chủ lực của tỉnh (*theo quy định của UBND tỉnh và các quy định hiện hành về thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh*).

- Rà soát, chuyển giao các nhiệm vụ khoa học công nghệ đã được nghiệm thu trong lĩnh vực nông nghiệp có liên quan đến nâng cao năng suất, chất lượng, lai, ghép, phục tráng giống cây trồng, vật nuôi, phòng chống sâu bệnh, ứng dụng công nghệ tiên tiến trong thu hoạch, chế biến, bảo quản sản phẩm xây dựng thương hiệu.

- Phối hợp tổ chức công bố thương hiệu cho các sản phẩm đã được cấp văn bằng bảo hộ.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ trong việc triển khai thực hiện kế hoạch; tham gia các nội dung được phân công trong triển khai các dự án xây dựng, quản lý và phát triển thương hiệu;

- Rà soát, bổ sung quy hoạch vùng sản xuất sản phẩm đã và đang xây dựng thương hiệu cho phù hợp nhằm duy trì và phát triển thương hiệu bền vững;

- Chỉ đạo việc ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trong sản xuất nông nghiệp để nâng cao chất lượng sản phẩm xây dựng thương hiệu;

- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân xây dựng và duy trì chuỗi sản

xuất, cung ứng sản phẩm an toàn áp dụng quy trình quản lý chất lượng tiên tiến đối với các sản phẩm xây dựng thương hiệu.

3. Sở Công Thương:

- Theo chức năng nhiệm vụ phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ trong việc triển khai thực hiện kế hoạch;

- Đẩy mạnh các hoạt động quảng bá, giới thiệu thương hiệu các sản phẩm đã xây dựng thương hiệu thông qua các hoạt động xúc tiến thương mại ở trong và ngoài nước, các kỳ hội chợ, triển lãm của tỉnh và trên website thương mại điện tử.

4. Sở Tài chính: Ưu tiên kế hoạch, nguồn vốn hỗ trợ phục vụ cho xây dựng, phát triển thương hiệu các sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh.

5. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

- Theo chức năng nhiệm vụ phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan có liên quan trong việc triển khai thực hiện kế hoạch;

- Bám sát quy hoạch, chủ động hỗ trợ ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ trong sản xuất các sản phẩm đã và đang xây dựng thương hiệu nhằm nâng cao giá trị và phát triển sản phẩm bền vững;

- Chủ động huy động, bố trí nguồn kinh phí hỗ trợ xây dựng thương hiệu cho các sản phẩm chủ lực của huyện, thành phố. Lồng ghép việc xây dựng thương hiệu cho sản phẩm của địa phương vào các Chương trình, Kế hoạch phát triển của huyện, thành phố;

- Chủ động tuyên truyền, gắn kết việc xây dựng thương hiệu cho sản phẩm chủ lực của địa phương với xây dựng nông thôn mới để phát huy hiệu quả, giá trị bền vững của các sản phẩm đã xây dựng thương hiệu. Tổ chức công bố văn bằng bảo hộ nhãn hiệu sản phẩm của địa phương.

6. Các sở, ban, ngành, các cơ quan thông tin đại chúng, các tổ chức, cá nhân, các hội, doanh nghiệp, HTX có liên quan phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện kế hoạch; chủ động bố trí, huy động nguồn lực để thực hiện xây dựng, phát triển thương hiệu theo kế hoạch bảo đảm thiết thực và đạt hiệu quả cao.

Trên đây là Kế hoạch xây dựng và phát triển thương hiệu các sản phẩm chủ lực của tỉnh Sơn La năm 2018. Yêu cầu các sở, ban, ngành, cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố phối hợp thực hiện./. *như*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lò Minh Hùng

